

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HS-ST
Ngày: 04-6- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Huỳnh Tâm.
Ông Đào Minh Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thành Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1- Lê Văn D, sinh năm 1990; Hộ khẩu thường trú: tổ 1, khu vực K, phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Làng 1, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông không rõ họ tên và bà Lê Thị L, sinh năm 1964; vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1989; con: 02 người, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Ngày 14/10/2016, bị Công an Tx. An Khê – Gia Lai xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 1.500.000 đồng, đã nộp phạt xong vào ngày 14/10/2016.

- Ngày 23/01/2019, bị Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum khởi tố bị can về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 22/4/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử 07 năm tù về các tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Gây rối trật tự công cộng” theo Bản án số 15/2019/HSST. Bị cáo kháng cáo.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2- Nguyễn Anh V, sinh năm 1993; nơi cư trú: thôn T, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T, sinh năm 1966 và bà Bùi Thị D, sinh năm 1969; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Tháng 03/2013, bị UBND Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Đến tháng 03/2015, về sinh sống tại thôn T, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai. Ngày 24/3/2015, UBND Quận 12 Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy, thời hạn quản lý là 12 tháng kể từ ngày 11/4/2015.

- Ngày 23/01/2019, bị Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum khởi tố bị can về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 22/4/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử 06 năm tù về các tội “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo Bản án số 15/2019/HSST. Bị cáo kháng cáo.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

+ Nguyễn Khắc B, sinh năm 1973;

+ Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm 1970;

Đồng trú tại: khối 4, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định (có đơn vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Lê Văn V, sinh năm 1971;

Trú tại: tổ 7, phường T, TP. P, tỉnh Gia Lai (có đơn vắng mặt).

+ Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1978;

Trú tại: thôn 3, phường D, TP. P, tỉnh Gia Lai (có đơn vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Lê Văn H, sinh năm 1988 (vắng mặt);

+ Lê Ngọc T, sinh năm 1999 (có đơn vắng mặt);

Đồng trú tại: tổ 1, khu vực K, phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 22/6/2018, Lê Văn D (SN:1990) ở tổ 1, khu vực K, phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định (hiện đang cư trú tại Làng 1, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai) rủ Nguyễn Anh V (SN:1993) ở thôn T, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai và Bùi Duy T (SN:1990) ở Thôn 3, xã H, Tp. K, tỉnh Kon Tum về nhà Lê Văn D ở Tx.A, tỉnh Bình Định để chở em ruột của Lê Văn D là Lê Ngọc T (SN:1999) ở khu vực K, phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định về Gia Lai sống và ở cùng với Lê Văn D, Nguyễn Anh V và Bùi Duy T đồng ý. Sau đó, Nguyễn Anh V điều khiển xe ô tô hiệu Toyota loại Innova BKS: 81A – 093.21 do D thuê của anh Lê Văn V (SN:1971) ở phường T, TP.P, tỉnh Gia Lai để tự lái, chở cả nhóm đi từ xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai xuống Tx. A, tỉnh Bình Định, đến khoảng gần 22 giờ cùng ngày thì đến nơi. Tại nhà Lê Văn D có anh ruột của D là Lê Văn H (SN:1988) ở tổ 1, khu vực K, phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định đang ở nhà, Lê Ngọc T đã ngủ say nên cả nhóm ngồi chơi. Khoảng hơn 23 giờ cùng ngày, cả nhóm cùng với anh Lê Văn H đưa Lê Ngọc T lên xe ô tô do Lê Văn D điều khiển chở về lại Gia Lai. Trên đường đi, Lê Văn D nảy sinh ý định trộm cắp bình ắc quy trên các xe ô tô tải đậu ven đường, không có người trông coi nên rủ Nguyễn Anh V và Bùi Duy T cùng tham gia, vì đã cùng nhau thực hiện nhiều vụ trộm bình ắc quy trong xe ô tô trên địa bàn tỉnh Gia Lai nên cả hai đồng ý. Riêng Lê Ngọc T đã ngủ say, không nghe, biết gì.

Khoảng 01 giờ ngày 23/6/2018, khi đến đoạn Quốc lộ 19 thuộc Khối 4 – thị trấn P, huyện T, cách cầu Phú Phong khoảng 80m về hướng đông, Lê Văn D phát hiện có 01 xe ô tô tải loại 08 tấn, BKS: 77C – 068.35 của anh Nguyễn Khắc B (SN:1973) ở khối 4, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định đang đậu tại đường Nguyễn Sinh Sắc, cách QL19 khoảng 10m về hướng Bắc, không có người trông coi nên nói cả nhóm dừng xe lại để trộm cắp bình ắc quy của xe ô tô tải trên. Nguyễn Anh V điều khiển xe dừng lại ở lề đường bên phải theo chiều đi của mình, cách đường Nguyễn Sinh Sắc khoảng 5m về hướng tây rồi ngồi trên xe cảnh giới, còn Lê Văn D và Bùi Duy T lấy 01 cái kim cắt có cán bằng nhựa màu vàng xanh và 04 cờ lê (loại 11, 13, 14, 17) đã chuẩn bị sẵn trên xe từ trước rồi cả hai xuống xe đi bộ đến vị trí hông bên trái xe ô tô tải của anh Nguyễn Khắc B để tháo bình ắc quy. Bùi Duy T cầm kim cắt đoạn dây xích quần quanh bình ắc quy, Lê Văn D dùng cờ lê vặn mở 04 con ốc dùng để cố định bình ắc quy trong khung kim loại có kích thước (0,5 x 0,6 x 0,2)m bỏ xuống đất. Sau đó, Lê Văn D và Bùi Duy T mỗi người lấy 01 bình ắc quy hiệu GS, màu xanh trắng, xuất xứ từ Nhật, loại 100A, 12V đem ra bỏ trong cốp sau xe ô tô BKS 81A – 093.21 rồi cả nhóm lên xe do Nguyễn Anh V điều khiển đi về lại nhà trọ của Lê Văn D thuê ở huyện I, tỉnh Gia Lai ngủ. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Nguyễn Anh V điều khiển xe ô tô BKS 81A – 093.21 chở Lê Văn D mang 02 bình ắc quy đã trộm cắp của anh Nguyễn Khắc B đem đến bán tại tiệm thu mua phế liệu của chị Trần Thị

Mỹ H (SN:1978) ở thôn 3, phường D, TP. P, tỉnh Gia Lai, được số tiền 1.200.000 đồng, cả hai đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngoài ra, Lê Văn D và Nguyễn Anh V cùng với Bùi Duy T và Lê Ngọc T còn thực hiện nhiều vụ trộm cắp bình ắc quy trên địa bàn huyện S, tỉnh Kon Tum và tỉnh Gia Lai. Ngày 02/7/2018, khi Lê Văn D, Nguyễn Anh V, Bùi Duy T và Lê Ngọc T đang thực hiện hành vi trộm cắp bình ắc quy của người khác trên địa bàn tỉnh Gia Lai thì bị phát hiện, truy đuổi nhưng đã trốn thoát được. Đến ngày 03/7/2018, D và V ra tự thú và bị Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Gia Lai ra Quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam cho đến nay. Riêng Bùi Duy T đã chết do bị đạn bắn.

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 cái kìm cắt có cán bằng nhựa màu vàng xanh và 04 cò lê (loại 11, 13, 14, 17) là công cụ phạm tội đã bị Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Gia Lai thu giữ, chờ xử lý.

- 01 xe ô tô hiệu Toyota loại Innova, BKS: 81A – 093.21, sau khi thuê D đã trả lại cho anh Lê Văn V. Anh V không biết việc D cùng đồng bọn thuê xe ô tô trên sử dụng vào mục đích trộm cắp tài sản nên không thu giữ.

- Đối với 02 cái bình ắc quy màu xanh trắng, hiệu GS, xuất xứ từ Nhật Bản, loại 100A, 12V mà D, V và T đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Khắc B, trong quá trình điều tra chị Trần Thị Mỹ H và các bị can đều không xác định được đặc điểm riêng biệt của 02 cái bình ắc quy nói trên trong tổng số 34 cái bình ắc quy mà chị H đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan CSĐT – Công an tỉnh Gia Lai nên không thu giữ được.

Ngày 27/11/2018, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Tây Sơn đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tây Sơn xác định giá trị 02 cái bình ắc quy mà D, V và T đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Khắc B. Ngày 18/12/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tây Sơn kết luận: Tại thời điểm bị chiếm đoạt, 02 cái bình ắc quy có giá trị 3.666.000 đồng. Trong quá trình điều tra, bị hại không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 11/CT – VKSTS ngày 27/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đã truy tố các bị cáo Lê Văn D, Nguyễn Anh V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Văn D, Nguyễn Anh V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt: bị cáo Lê Văn D mức án tù từ 09 đến 12 tháng tù; bị cáo Nguyễn Anh V mức án tù từ 06 đến 09 tháng tù.

- Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Nguyễn Khắc B, Nguyễn Thị Ngọc N không yêu cầu bồi thường gì nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

- Về xử lý vật chứng: Vật chứng không thu giữ nên đề nghị miễn xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Khoảng 01 giờ sáng ngày 23/6/2018, Lê Văn D, Nguyễn Anh V và Bùi Duy T lợi dụng sơ hở của người khác trong việc đậu đỗ xe ô tô không có người trông coi vào ban đêm, đã nảy sinh ý định tháo trộm bình ắc quy, lén lút dùng kìm và cờ lê mang theo tháo lấy trộm 02 cái bình ắc quy màu xanh trắng, hiệu GS, xuất xứ từ Nhật Bản, loại 100A, 12V của anh Nguyễn Khắc B ở Khối 4, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Định có tổng giá trị là 3.666.000 đồng và đem đến bán cho chị Trần Thị Mỹ H ở thôn 3, xã D, thành phố P, tỉnh Gia Lai lấy tiền tiêu xài cá nhân hết. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lê Văn D, Nguyễn Anh V phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố là có căn cứ.

[4] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân trên địa bàn. Các bị cáo là người đã trưởng thành nhưng lười lao động, vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, lợi dụng sơ hở của người khác trong việc đậu đỗ xe ô tô không có người trông coi vào ban đêm, lén lút chiếm đoạt 02 cái bình ắc có tổng

giá trị là 3.666.000 đồng. Do đó, cần xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm khắc của khung hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét vai trò các bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Trong đó:

- Bị cáo Lê Văn D: là người khởi xướng, rủ rê, lôi kéo Nguyễn Anh V và Bùi Duy T tham gia thực hiện hành vi trộm cắp và là người trực tiếp thực hiện trộm cắp tài sản nên xử phạt bị cáo D mức hình phạt cao hơn bị cáo V là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

- Bị cáo Nguyễn Anh V: là người giúp sức, điều khiển xe ô tô chở D, cảnh giới tạo điều kiện cho D thực hiện hành vi phạm tội và điều khiển xe ô tô chở D đem tài sản trộm cắp được đi tiêu thụ nên xử phạt bị cáo mức án thấp hơn bị cáo D là phù hợp.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối hận; các bị cáo đã đầu thú khai ra hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo D và V chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội ít nghiêm trọng nhưng trước lần phạm tội này các bị cáo còn thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản khác trên địa bàn tỉnh Gia Lai và đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử bị cáo D 05 năm tù, bị cáo V 04 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; do vậy, các bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên xét thấy cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

[8] Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[9] Về những người có liên quan đến vụ án:

- Đối với Bùi Duy T cùng với bị cáo Lê Văn D, Nguyễn Anh V thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện T, đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội Bùi Duy T đã bị chết vào ngày 02/7/2018 do bị đạn bắn nên căn cứ vào quy định tại Khoản 7 Điều 157 Bộ luật tố tụng hình sự, khi người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội đã chết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn không khởi tố, xử lý hình sự đối với T là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

- Đối với anh Lê Văn V là người cho bị cáo Lê Văn D thuê xe ô tô nhưng sau đó D đã sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Khi cho thuê anh V không biết D sử dụng vào mục đích đi trộm cắp tài sản nên không xử lý hình sự là phù hợp.

- Đối với chị Trần Thị Mỹ H tuy đã có hành vi mua 02 bình ắc quy mà các bị cáo Lê Văn D và Nguyễn Anh V đem đến bán nhưng khi mua chị H không biết đó là tài sản do D và V trộm cắp mà có và cũng không hứa hẹn gì trước nên không xử lý hình sự là phù hợp.

- Đối với Lê Ngọc T khi lên xe ô tô cùng các bị cáo đi từ thị xã A, tỉnh Bình Định về Gia Lai, Lê Ngọc T dùng cỏ Mỹ đã ngủ say không biết gì về sự việc phạm tội nên không xử lý hình sự là phù hợp.

[10] Về xử lý vật chứng: 01 cái kìm cắt có cán bằng nhựa màu vàng xanh và 04 cờ lê (loại 11, 13, 14, 17) cũng là công cụ phạm tội của các bị cáo tại tỉnh Gia Lai, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn không thu giữ nên miễn xét.

[11] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Lê Văn D, Nguyễn Anh V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Văn D, Nguyễn Anh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Lê Văn D 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh V 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

* Về bồi thường thiệt hại: Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì nên miễn xét.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Lê Văn D, Nguyễn Anh V mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

* **Quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Bộ phận HSNVCS Công an huyện Tây Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Đương sự vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Phương Thảo